

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÂM HÀ  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2021/HS-ST

Ngày: 12/11/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trịnh Đoàn Hạnh Trang**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Thạch Thị Lan nhung**

**Ông Phạm Ngọc Diện**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Phan Trọng Thắng** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa:**  
Bà **Trần Duy Hoàng Thao** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 112/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 đối với:

**- Bị cáo:** **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm: 1997; Tại: Lạng Sơn; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn 5, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1972 và bà Vi Thị K, sinh năm: 1973; Có vợ là Liêng Hót K, sinh năm: 1997 và có 01 người con, sinh năm: 2018; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo Nguyễn Văn Đ bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Hà từ ngày 17/7/2021 đến nay, “Có mặt”

**- Các bị hại:**

+ Anh **Rơ Ông Ha B**, sinh năm: 1996; Địa chỉ: Thôn 1, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; “Vắng mặt”.

+ Anh **Lê Anh V**, sinh năm: 1992; Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; “Vắng mặt”.

+ Anh **Nguyễn Xuân H**, sinh năm: 1985; Địa chỉ: Thôn Pc, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; “Vắng mặt”.

+ Anh **Bùi Văn L**, sinh năm: 2000; Địa chỉ: Thôn 1, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; “Vắng mặt”.

+ Ông **Lê Văn H**, sinh năm: 1973; Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn M, huyện C, tỉnh Trà Vinh; “Vắng mặt”.

+ Chị **Nguyễn Thị Thu D**, sinh năm: 1997; Địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; “Vắng mặt”.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông **Phi Srôn Ha N**, sinh năm: 1977; Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; “Vắng mặt”

+ Anh **Trần Thái S**, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; “Vắng mặt”

+ Bà **Phùng Thị B**, sinh năm: 1975; Địa chỉ: T, M, Hà Nội; “Vắng mặt”

+ Anh **Trần A G**, sinh năm: 1986; Địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; “Vắng mặt”

+ Chị **Ngô Thị Cẩm L**, sinh năm: 1983; Địa chỉ: Bg, P, B, Bình Dương; “Vắng mặt”.

+ Ông **Tạ Văn P**, sinh năm: 1976; Địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; “Vắng mặt”.

+ Ông **Cần Tất V**, sinh năm: 1973; Địa chỉ: Thôn A, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; “Vắng mặt”.

+ Ông **Châu Thanh H**, sinh năm: 1974; Địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; “Vắng mặt”.

+ Anh **Trần Huỳnh Hải**, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; “Vắng mặt”.

+ Ông **Ngô Văn V**, sinh năm: 1970; Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; “Vắng mặt”.

- **Người làm chứng:** Anh **Trần Quang Đ**, sinh năm: 1987; Địa chỉ: Tổ dân phố S, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; “Vắng mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 17/7/2021, bị cáo Nguyễn Văn Đ đi xe buýt từ huyện Lạc Dương đến khu vực xã Phúc Thọ, huyện Lâm Hà tìm kiếm tài sản là xe mô tô để trộm cắp mang đi bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo đi bộ đến thôn Phúc Lộc, xã Phúc Thọ, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng thì phát hiện trong vườn cà phê của hộ gia đình ông Nguyễn Đắc Lâm có 03 xe mô tô đang dựng trong vườn không có người trông coi. Bị cáo đi bộ vào trong vườn thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xanh đen, bạc, biển kiểm soát 49D1-341.53 của anh Rơ Ông Ha B dựng ngoài cùng không khóa cổ nên Đ dắt chiếc xe trên qua vườn cà phê bên cạnh, cây cốp xe lấy tua vít có sẵn trong xe rồi tháo cánh yếm bên phải để rút dây ổ khóa nổ máy điều khiển đi về hướng Tân Văn. Trên đường đi bị cáo vào trong vườn chè của công ty Jun Hong thuộc thôn Phúc Thanh, xã Phúc Thọ, huyện Lâm Hà tháo yếm xe, biển số xe và giỏ xe vứt vào bụi cây, bị cáo thay biển kiểm soát 53V4-4539 của xe khác mà bị cáo trộm được trước đó vào xe mô tô vừa trộm được rồi tiếp tục điều khiển đến cửa hàng mua bán xe máy Đại Phát thuộc tổ dân phố Sơn Hà, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà để bán. Do người dân nghi ngờ nên báo Công an thị trấn Đình Văn, sau khi nhận được tin báo, Công an đã đưa Đ cùng xe mô tô trên về làm việc.

Quá trình làm việc với cơ quan Công an, bị cáo đã thừa nhận hành vi trộm cắp xe mô tô Honda Wave Alpha biển kiểm soát 49D1-341.53 tại thôn Phúc Lộc, xã Phúc Thọ, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Ngoài ra bị cáo còn khai nhận đã thực hiện 05 chiếc xe mô tô khác, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 15 giờ chiều ngày 04/7/2021, bị cáo đi bộ đến đoạn đường nhựa thuộc thôn Tân Tiến, xã Tân Văn, huyện Lâm Hà thì phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng đen đỏ, biển kiểm soát 49D1-080.29 của anh Lê Anh V đang dựng ở sân, chìa khóa vẫn để ở ổ khóa xe

nhưng không có ai trông coi nên bị cáo đi đến dắt xe ra đường, nổ máy tẩu thoát. Trên đường đi bị cáo đã tháo biển số xe vứt đi (không nhớ vứt ở đâu). Đến tối cùng ngày thì bị cáo điều khiển xe mô tô vừa trộm được đến nhà ông Tạ Văn P hỏi vay của ông Phú số tiền 1.500.000đồng và đề nghị để lại xe mô tô để làm tin, ông Phú đồng ý cho bị cáo vay tiền và giữ lại xe mô tô. Số tiền vay được bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 07/07/2021, bị cáo đi bộ đến đoạn đường đất thuộc thôn Phúc Lộc, xã Phúc Thọ, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng thì phát hiện tại nhà kho của anh Nguyễn Xuân H không khóa cửa, thấy không có ai ở nhà nên bị cáo đi vào tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi vào trong nhà kho thì bị cáo phát hiện có 03 xe mô tô, trong đó có 01 xe mô tô nhãn hiệu DAEHAN, biển kiểm soát: 53V4-4539 dựng ở giữa vẫn để chìa khóa ở ổ khóa xe, bị cáo dắt xe mô tô trên ra ngoài đường rồi nổ máy tẩu thoát. Trên đường đi đến khu vực đồi chè thuộc thôn Phúc Thanh, xã Phúc Thọ, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng thì bị cáo dừng xe lại rồi tháo biển số xe 53V4-4539 giấu vào trong vườn chè và lắp biển số 49C1-009.65 mà bị cáo nhặt được trước đó rồi điều khiển xe đi ra hướng huyện Đức Trọng, khi đi đến thôn An Tĩnh, xã Liên Hiệp, huyện Đức Trọng thì bị cáo ghé vào tiệm sửa xe của ông Cấn Tất V để sửa xe. Quá trình sửa xe thì bị cáo nói với ông Việt không có tiền để trả tiền sửa xe và đề nghị ông Việt cho mượn 400.000đồng để về nhà lấy tiền trả nợ cho ông Việt, bị cáo để xe lại để làm tin. Ông Việt đồng ý cho bị cáo mượn tiền và giữ lại xe mô tô, sau đó ông Việt hỏi giấy tờ xe thì bị cáo nói bị mất giấy tờ. Khi lấy được tiền thì bị cáo bỏ đi, số tiền mượn được bị cáo tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ ba: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 09/07/2021, bị cáo đi bộ đến đoạn đường nhựa thuộc thôn Tân Lợi, xã Tân Văn, huyện Lâm Hà thì phát hiện trong sân của vườn ươm Ngọc Ánh có nhiều xe mô tô và không có ai trông coi nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo đi vào sân của vườn ươm thì phát hiện có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 30X7-1137 của anh Bùi Văn L dựng ở ngoài cùng, bị cáo đi đến dắt xe trên ra ngoài đường, dùng 01 chìa khóa có sẵn trong người để mở khóa thử thì thấy mở được nên bị cáo nổ máy điều khiển theo hướng thị trấn Đinh Văn. Sau đó bị cáo điều khiển xe đến tiệm mua bán, trao đổi xe máy cũ của ông Châu Thanh H để bán xe máy vừa mới trộm cắp được cho ông Huyền, ông Huyền có hỏi về nguồn gốc và giấy tờ xe thì bị cáo nói dối là xe của nhà

mình đã bị mất giấy tờ, giờ cần tiền nên mới bán xe. Ông Huyền đồng ý mua chiếc xe trên với giá 1.500.000 đồng, số tiền bán được xe bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ 4: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 15/7/2021, bị cáo đi bộ đến thôn Phúc Tiến, xã Phúc Thọ, huyện Lâm Hà thì phát hiện trong vườn cà phê ở sát đường nhựa có 01 xe mô tô nhãn hiệu HUANG HE màu nâu, biển kiểm soát 49S8-3045 của ông Lê Văn H không có ai trông coi, bị cáo đi đến thấy xe mô tô vẫn cắm chìa khóa ở ổ khóa nên bị cáo dắt xe ra ngoài đường nhựa rồi nổ máy đi theo hướng Đức Trọng. Khi đi đến khu vực thuộc thôn Đoàn Kết, xã N'Thôn Hạ, huyện Đức Trọng thì bị hỏng nên Đ đã ghé vào tiệm sửa xe của anh Trần Huỳnh Hải để sửa xe. Sau khi kiểm tra xe thì anh Hải nói với Đ sửa hết nhiều tiền và mất nhiều thời gian nên Đ đề nghị mượn của anh Hải 400.000đồng và để xe lại hôm sau sẽ quay lại trả tiền rồi lấy xe. Anh Hải đồng ý cho Đ mượn 400.000 đồng và giữ lại xe mô tô, anh Hải hỏi giấy tờ xe thì Đ nói xe của mình đã bị mất giấy tờ. Sau khi lấy được tiền thì Đ đã tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ 5: Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 16/7/2021, Đ đi bộ đến đoạn đường nhựa thuộc thôn Phúc Thanh, xã Phúc Thọ, huyện Lâm Hà thì phát hiện trước sân có 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 61G1-502.94 của chị Nguyễn Thị Thu D không thấy ai trông coi, bị cáo lại gần thấy chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa xe nên bị cáo dắt xe ra đường nhựa rồi nổ máy chạy về hướng Đức Trọng. Trên đường đi bị cáo đã tháo yếm nhựa trước xe và lột tem xe vứt đi, khi đến khu vực thuộc thôn Phi Nôm, xã Hiệp Thạnh, huyện Đức Trọng thì bị cáo ghé vào tiệm sửa xe của ông Ngô Văn V rồi đề nghị bán xe trên cho ông Vách, khi ông Vách hỏi giấy tờ thì bị cáo nói dối ông Vách đã bị mất giấy tờ. Sau đó ông Vách đồng ý mua xe với giá 1.000.000đồng, số tiền bán xe bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 19/07/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ hình sự huyện Lâm Hà có bản kết luận số 59/KL-HĐĐG kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 49D1- 341.53 có giá trị là 10.400.000đồng.

Ngày 17/08/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ hình sự huyện Lâm Hà có bản kết luận số 71/KL-HĐĐG kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu trắng đen đỏ, biển kiểm soát: 49D1-080.29 có giá trị là

12.400.000đồng; Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại: Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 61G1-502.94 có giá trị là 14.040.000đồng; Xe mô tô nhãn hiệu HUANGHE, loại Dream, màu nâu, biển kiểm soát 49S8-3045 có giá trị là 2.500.000đồng; Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu nâu, biển kiểm soát: 30X7-1137 có giá trị là 10.850.000đồng; Xe mô tô nhãn hiệu DEAHAN, loại Dream, màu nâu, biển kiểm soát: 53V4-4539 có giá trị là 2.000.000đồng. Tổng giá trị là 41.790.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 105/CT-VKS ngày 11/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố Nguyễn Văn Đ ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Đ không khiếu nại hay thắc mắc gì về bản cáo trạng và khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 03 đến 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2021.

Đối với những người mua xe không biết tài sản trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý về hành vi chứa chấp và tiêu thụ tài sản do trộm cắp mà có.

Về xử lý vật chứng: Ngày 09/09/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả 01 xe mô tô nhãn hiệu HUANGHE, loại Dream, màu nâu, biển kiểm soát 49S8-3045 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 49S8-3045 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Lê Văn H; Trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu trắng đen đỏ, số khung: 432XBY645744, số máy: JC43E6344393 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Thái S và 01 giấy đăng ký xe mô tô số 050025 mang tên Trần Thái S; Trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu nâu, biển kiểm soát: 30X7-1137 và 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Phùng Thị B cho anh Bùi Văn L; Trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xanh đen bạc, số khung: 125FY078279, số máy: HC13E7078416, 01 Biển số 49D1-341.53, 02 cánh yếm xe mô tô màu xanh và 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên

Phi Srôn Ha Nhàng cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Phi Srôn Ha Nhàng. Vì vậy, không đặt ra để xem xét giải quyết.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 61G1-502.94, số khung: C6H0FY186854, số máy: 5C6H186862 và xe mô tô nhãn hiệu DAEHAN, màu nâu, số khung PCG0012M020429, số máy: DGE1001030929; 01 gác ba ga bằng kim loại của xe mô tô; 01 rơ chắn bùn phía trước màu nâu; 01 rơ chắn bùn nhựa phía sau màu nâu, 01 rơ xe mô tô màu đen; 01 biển số xe 53V4-4539. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà vẫn chưa xác minh được nguồn gốc, do đó đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà tiếp tục xác minh xử lý sau. Vì vậy, không đặt ra để xem xét giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại và người liên quan là anh Lê Anh V, Tạ Văn P, Nguyễn Xuân H, Cấn Tất V, Bùi Văn L, Châu Thanh H, Lê Văn H, Trần Huỳnh Hải, Nguyễn Thị Thu D, Ngô Văn V, Rơ Ông Ha B không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Vì vậy, không đặt ra để xem xét giải quyết.

Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ và những tài liệu, chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để xác định: Trong khoảng thời từ ngày 04/7/2021 đến ngày 17/7/2021, bị cáo đã 06 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm

đoạt 06 xe mô tô các loại của các bị hại Rơ Ông Ha B, Lê Anh V, Nguyễn Xuân H, Bùi Văn L, Lê Văn H và Nguyễn Thị Thu D trên địa bàn xã Tân Văn và xã Phúc Thọ với tổng giá trị là 52.190.000đồng (*Năm mươi hai triệu một trăm chín mươi ngàn đồng*). Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng chỉ vì mục đích muốn có tiền tiêu xài, mua ma túy sử dụng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân mà không phải lao động, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp lén lút xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá trên 50.000.000đồng. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của những bị hại để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Các lần bị cáo trộm cắp đều vào ban ngày, nơi nhiều người qua lại, hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, táo bạo không những trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của tổ chức, cá nhân được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoang mang lo lắng, nghi kỵ trong quần chúng nhân dân và tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian đủ để bị cáo có thời gian cai nghiện ma túy và tu dưỡng bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận biết pháp luật có phần hạn chế, kinh tế gia đình khó khăn nên phải đi làm thuê để kiếm sống, nuôi vợ và con nhỏ. Vì vậy áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[3] Đối với ông Tạ Văn P, ông Cấn Tất V, ông Trần Huỳnh Hải là những người cho bị cáo mượn tiền và giữ xe lại để làm tin, còn ông Châu Thanh H, ông



Ngô Văn V là những người mua xe của bị cáo. Nhưng những người này không biết tài sản bị cáo trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý về hành vi chứa chấp và tiêu thụ tài sản do trộm cắp mà có.

[4] Xử lý vật chứng:

Ngày 09/09/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả 01 xe mô tô nhãn hiệu HUANGHE, loại Dream, màu nâu, biển kiểm soát 49S8-3045 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 49S8-3045 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Lê Văn H; Trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu trắng đen đỏ, Số khung: 432XBY645744, Số máy: JC43E6344393 và 01 giấy đăng ký xe mô tô số 050025 mang tên Trần Thái S cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Thái S; Trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu nâu, biển kiểm soát: 30X7-1137 và 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Phùng Thị B cho anh Bùi Văn L; Trả xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xanh đen bạc, số khung: 125FY078279, số máy: HC13E7078416, 01 Biển số 49D1-341.53, 02 cánh yếm xe mô tô màu xanh và 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Phi Srôn Ha Nhàng cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Phi Srôn Ha Nhàng. Tại phiên tòa, ông Lê Văn H, anh Trần Thái S, anh Bùi Văn L, ông Phi S rôn Ha Nhàng vắng mặt nhưng trong hồ sơ thể hiện những người này đã ký nhận lại tài sản trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 61G1-502.94, số khung: RLCS5C6H0FY186854, số máy: 5C6H186862 đứng tên chủ sở hữu là chị Ngô Thị Cẩm L. Quá trình điều tra anh Trần A Giềng, chị Nguyễn Thị Thu D khai xe này là của anh Giềng mua nhưng nhờ chị Loan đứng tên giúp. Chị Dung là vợ anh Giềng sử dụng thì bị trộm cắp nên anh Giềng, chị Dung yêu cầu được nhận lại xe này để gia đình có phương tiện đi lại. Qua xem xét thì Hội đồng xét xử xét thấy, anh Giềng chị Dung có xuất trình chứng minh nhân dân và giấy bán tặng cho xe máy chuyên dùng nhưng không làm rõ được có đúng là chữ ký, chữ viết của chị Loan hay không. Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra có làm công văn số 25/CSĐT ngày 03/8/2021 yêu cầu Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương lấy lời khai của chị Loan để làm rõ nguồn gốc xe mô tô trên nhưng đến nay chưa có kết quả. Ngoài ra, anh Giềng, chị Dung không xuất trình được tài liệu, chứng cứ nào khác

chứng minh anh chị là chủ sở hữu hợp pháp xe mô tô trên, do đó tiếp tục giao xe mô tô này cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà xác minh xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu DAEHAN, màu nâu, số khung PCG0012M020429, số máy: DGE100-1030929; 01 gác ba ga bằng kim loại của xe mô tô; 01 rơ chắn bùn phía trước màu nâu; 01 rơ chắn bùn nhựa phía sau màu nâu, 01 rơ xe mô tô màu đen; 01 biển số xe 53V4-4539. Quá trình điều tra anh Nguyễn Xuân H khai xe này là của anh Hải mua của một người đàn ông ở Sài Gòn cách đây khoảng 02 năm nhưng anh Hải không nhớ người nào, giấy tờ xe thì đã mất, xe không đứng tên anh Hải mà đứng tên một người đàn ông. Anh Hải yêu cầu trả lại xe này cho anh Hải, nếu không trả xe thì anh Hải yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh Hải số tiền 5.000.000đồng. Qua xem xét thì Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ thể hiện xe mô tô nhãn hiệu DAEHAN, màu nâu, số khung PCG0012M020429, số máy: DGE100-1030929 có biển số là 49T6-2293 chứ không phải biển số 53V4-4539. Đồng thời, xe này đứng tên ông Trần Văn Lạc ở thôn Buôn, xã Dạ K'Nàng, huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng chứ không phải người đàn ông ở Sài Gòn nhưng ông Lạc không còn sống tại địa phương nên không lấy lời khai làm rõ được. Ngoài ra phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ thể hiện xe mô tô biển số 53V4-4539 không tìm thấy dữ liệu tra cứu. Trong khi đó, anh Hải không có chứng cứ nào khác chứng minh anh Hải là chủ sở hữu hợp pháp xe mô tô này. Do đó tiếp tục giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà xác minh xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại anh Rơ Ông Ha B, anh Lê Anh V, anh Bùi Văn L ông Lê Văn H xác định tài sản đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phi Srôn Ha Nhàng, anh Trần Thái S, bà Phùng Thị B, chị Ngô Thị Cẩm L không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với anh Trênh A Giềng, chị Nguyễn Thị Thu D yêu cầu được nhận lại xe mô tô biển kiểm soát: 61G1-502.94; anh Nguyễn Xuân H yêu cầu được nhận lại xe mô tô nhãn hiệu DAEHAN, màu nâu, số khung PCG0012M020429, số

máy: DGE1001030929; 01 gác ba ga bằng kim loại của xe mô tô; 01 rè chắn bùn phía trước màu nâu; 01 rè chắn bùn nhựa phía sau màu nâu, 01 rổ xe mô tô màu đen; 01 biển số xe 53V4-4539 nếu không trả xe thì anh Hải yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh Hải số tiền 5.000.000đồng. Xét thấy, như đã nhận định phân tích nêu trên, chưa có cơ sở xác định anh Giềng, chị Dung và anh Hải là chủ sở hữu hợp pháp những tài sản trên nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

Đối với ông Tạ Văn P, ông Cấn Tất V, ông Trần Huỳnh Hải là những người cho bị cáo Đ mượn tiền, còn ông Châu Thanh H, ông Ngô Văn V là những người mua xe của bị cáo. Xét thấy, hiện nay các xe mô tô trên đã thu hồi trả cho chủ sở hữu hợp pháp, ông Phú, ông Việt, ông Hải, ông Huyền, ông Vách không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền đã đưa cho bị cáo, đây là sự tự nguyện của các bên nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2021.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo. Riêng các bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
Đã ký**

**Trịnh Đoàn Hạnh Trang**